

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 833/QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 10 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính ban hành mới, sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam và đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài trên địa bàn thành phố Hải Phòng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 và số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công; số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ: Số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính; số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2469/QĐ-BKHĐT ngày 25/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam và đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Quyết định số 453/QĐ-BKHĐT ngày 17/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư (nay là Sở Tài chính) tại Tờ trình số 08/TTr-KHĐT ngày 24/02/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới, sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam và đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Điều 2. Giao Sở Tài chính tổ chức thực hiện việc công khai danh mục và nội dung thủ tục hành chính tại Điều 1; giao Sở Tài chính và Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng xây dựng, hoàn thiện quy trình nội bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị mình và cập nhật trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thành phố theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 12 tháng 02 năm 2025.

Quyết định này thay thế Quyết định số 4120/QĐ-UBND ngày 12/11/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam và đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Tài chính; Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn thành phố Hải Phòng và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- VPCP, Bộ TC;
- Cục KSTTHC - VPCP;
- TTTU, TT HENDTP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Các PCVP UBND TP;
- Trung tâm BC&TT TP, CĐ ANHP;
- Các phòng: KSTTHC, TCNS;
- Công TTĐTTP;
- Lưu: VT, KSTTHC5

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Tùng

DANH MỤC
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC ĐẦU TƯ TẠI VIỆT NAM
VÀ ĐẦU TƯ TỪ VIỆT NAM RA NƯỚC NGOÀI TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

(Kèm theo Quyết định số 833 /QĐ-UBND ngày 10 tháng 3 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)

1. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG DO SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ THỰC HIỆN (11 TTHC)

STT	Mã số thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Trực tiếp	Trực tuyến toàn trình	Dịch vụ bưu chính công ích	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
1	1.009645	Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh	- Sở KHĐT lấy ý kiến thẩm định: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ. - Cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến: 15 ngày. - Sở KHĐT lập báo cáo thẩm định: 25 ngày. - UBND TP xem xét chấp thuận chủ trương đầu tư: 07 ngày làm việc.	Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND TP	x		x	Không	- Luật Đầu tư ngày 17/6/2020 - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP
2	1.009646	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh	- Sở KHĐT lấy ý kiến thẩm định: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ. - Cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến: 15 ngày. - Sở KHĐT lập báo cáo thẩm định: 25 ngày. - UBND TP quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư: 07 ngày làm việc.	Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND TP	x		x	Không	- Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT

STT	Mã số thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Trực tiếp	Trực tuyến toàn trình	Dịch vụ bưu chính công ích	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
3	1.009647	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh	- Trường hợp thay đổi tên dự án đầu tư, tên nhà đầu tư: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp thay đổi các nội dung khác tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư: 10 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	x		x	Không	- Luật Đầu tư ngày 17/6/2020
4	1.009653	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh	- Sở KHĐT lấy ý kiến thẩm định: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ. - Cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến: 15 ngày. - Sở KHĐT lập báo cáo thẩm định: 25 ngày. - UBND TP quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư: 07 ngày làm việc.	Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND TP	x		x	Không	- Nghị định số 31/2021/NĐ-CP - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT
5	1.009656	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh (Khoản 3 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	- Sở KHĐT căn cứ bản án, quyết định của tòa án, trọng tài trình UBND TP: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ. - UBND TP quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư: 05 ngày làm việc.	Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND TP	x		x	Không	

STT	Mã số thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Trực tiếp	Trực tuyến toàn trình	Dịch vụ bưu chính công ích	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
6	1.009657	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 41 của Luật Đầu tư (Khoản 4 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	05 ngày làm việc	Sở Kế hoạch và Đầu tư	x		x	Không	- Luật Đầu tư ngày 17/6/2020 - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP
7	1.009661	Thủ tục ngừng hoạt động của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	05 ngày làm việc	Sở Kế hoạch và Đầu tư	x		x	Không	- Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT
8	1.009662	Thủ tục chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	- Nhà đầu tư gửi quyết định chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư hoặc thông báo và nộp lại giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho Sở KHĐT: trong 15 ngày kể từ ngày quyết định. - Sở KHĐT thông báo cho các cơ quan liên quan.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	x		x	Không	

STT	Mã số thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Trực tiếp	Trực tuyến toàn trình	Dịch vụ bưu chính công ích	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
9	1.009664	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư	15 ngày	Sở Kế hoạch và Đầu tư	x	x		Không	- Luật Đầu tư ngày 17/6/2020 - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT
10	1.009729	Thủ tục thực hiện hoạt động đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp đối với nhà đầu tư nước ngoài	- Sở KHĐT xem xét việc đáp ứng điều kiện góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp: 15 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp có GCN quyền sử dụng đất tại đảo, xã, phường, thị trấn biên giới và xã, phường, thị trấn ven biển; khu vực khác có ảnh hưởng đến quốc phòng, an ninh: + Sở KHĐT lấy ý kiến Bộ Quốc phòng và Bộ Công an: 03 ngày làm việc. + Bộ Quốc phòng và Bộ Công an có ý kiến: 07 ngày làm việc. + Sở KHĐT xem xét việc đáp ứng điều kiện góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp: 15 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ và căn cứ ý kiến của Bộ Quốc phòng và Bộ Công an.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	x		x	Không	
11	1.009731	Thủ tục thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	15 ngày	Sở Kế hoạch và Đầu tư	x		x	Không	

2. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG DO BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ THỰC HIỆN (13 TTHC)

STT	Mã số thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Trực tiếp	Trực tuyến toàn trình	Dịch vụ bưu chính công ích	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
1	1.009742	Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh sân golf	- BQL lấy ý kiến thẩm định của các cơ quan liên quan: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ. - Cơ quan liên quan có ý kiến thẩm định: 15 ngày. - BQL lập báo cáo thẩm định, trình UBND TP: 25 ngày. - UBND TP xem xét chấp thuận chủ trương đầu tư: 07 ngày làm việc.	Ban Quản lý Khu kinh tế, UBND TP	x		x	Không	- Luật Đầu tư ngày 17/6/2020 - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP
2	1.009748	Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý quy định tại khoản 7 Điều 33 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP	- BQL lấy ý kiến thẩm định của các cơ quan liên quan: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ. - Cơ quan liên quan có ý kiến thẩm định: 15 ngày. - BQL lập báo cáo thẩm định, quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư: 25 ngày.	Ban Quản lý Khu kinh tế	x		x	Không	- Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT
3	1.009756	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư	15 ngày	Ban Quản lý Khu kinh tế	x	x		Không	

STT	Mã số thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Trực tiếp	Trực tuyến toàn trình	Dịch vụ bưu chính công ích	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
4	1.009757	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	- BQL lấy ý kiến thẩm định của các cơ quan liên quan: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ. - Cơ quan liên quan có ý kiến thẩm định: 15 ngày. - BQL lập báo cáo thẩm định, trình UBND TP: 25 ngày. - UBND TP xem xét chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư: 07 ngày làm việc.	Ban Quản lý Khu kinh tế, UBND TP	x		x	Không	- Luật Đầu tư ngày 17/6/2020 - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT
5	1.009759	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý	- BQL lấy ý kiến thẩm định của các cơ quan liên quan: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ. - Cơ quan liên quan có ý kiến thẩm định: 15 ngày. - BQL quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư: 25 ngày.	Ban Quản lý Khu kinh tế	x		x	Không	
6	1.009760	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp dự án đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý	- Trường hợp thay đổi tên dự án đầu tư, tên nhà đầu tư: 03 ngày làm việc. - Trường hợp thay đổi các nội dung khác tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư: 10 ngày.	Ban Quản lý Khu kinh tế	x		x	Không	

STT	Mã số thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Trực tiếp	Trực tuyến toàn trình	Dịch vụ bưu chính công ích	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
7	1.009765	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý	- BQL lấy ý kiến cơ quan có thẩm quyền: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ. - Các cơ quan có ý kiến: 15 ngày. - BQL lập báo cáo thẩm định, trình UBND TP: 25 ngày. - UBND TP quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư: 07 ngày làm việc.	Ban Quản lý Khu kinh tế, UBND TP	x		x	Không	- Luật Đầu tư ngày 17/6/2020
8	1.009768	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư (Khoản 3 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	- BQL quyết định hoặc trình UBND TP quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ. - UBND TP quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư: 05 ngày làm việc.	Ban Quản lý Khu kinh tế, UBND TP	x		x	Không	- Nghị định số 31/2021/NĐ-CP
9	1.009769	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 41 của Luật Đầu tư (Khoản 4 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	05 ngày làm việc	Ban Quản lý Khu kinh tế	x		x	Không	- Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT

STT	Mã số thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Trực tiếp	Trực tuyến toàn trình	Dịch vụ bưu chính công ích	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
10	1.009771	Thủ tục ngừng hoạt động của dự án đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý	05 ngày làm việc	Ban Quản lý Khu kinh tế	x		x	Không	- Luật Đầu tư ngày 17/6/2020 - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT
11	1.009772	Thủ tục chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư	15 ngày	Ban Quản lý Khu kinh tế	x		x	Không	
12	1.009775	Thủ tục thực hiện hoạt động đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp đối với nhà đầu tư nước ngoài	15 ngày	Ban Quản lý Khu kinh tế	x		x	Không	
13	1.009776	Thủ tục thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	15 ngày	Ban Quản lý Khu kinh tế	x		x	Không	

3. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI DO BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ THỰC HIỆN (03 TTHC)

STT	Mã số thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Trực tiếp	Trực tuyến toàn trình	Dịch vụ bưu chính công ích	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
1	2.002725	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo thủ tục đầu tư đặc biệt	15 ngày	Ban Quản lý Khu kinh tế	x	x	x	Không	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021; - Nghị định số 19/2025/NĐ-CP ngày 10/02/2025;
2	2.002726	Thủ tục điều chỉnh mục tiêu hoạt động của dự án thực hiện theo thủ tục đầu tư đặc biệt	15 ngày	Ban Quản lý Khu kinh tế	x	x	x	Không	- Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021;
3	2.002727	Thủ tục cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo thủ tục đầu tư đặc biệt	15 ngày	Ban Quản lý Khu kinh tế	x	x	x	Không	- Thông tư số 06/2025/TT-BKHĐT ngày 12/02/2025.

